

Bản án số: **40/2022/HS-ST**

Ngày: 25/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đoàn Ngọc Đăng**

Ông **Nguyễn Viết Dũng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** – Thư ký TAND TP. Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Ngô Thị Bích Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở UBND phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân TP Đà Nẵng mở phiên tòa lưu động công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 26/5/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 14/6/2022 đối với bị cáo:

Phan Th, sinh ngày 01/01/1990 tại Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Cử (s) và bà Nguyễn Thị Nhu (s); Gia đình có 4 người con, bị cáo là con thứ nhất; Chưa có vợ con.

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 26/8/2020 Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Đà Nẵng ra Quyết định số 80/2020/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 16/3/2021.

Nhân thân:

- Ngày 11/3/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, Tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Ngày 02/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999;

- Ngày 30/5/2016 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự, chấp hành xong án phạt tù ngày 10/5/2019;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/9/2021; Tạm giam ngày 24/9/2021. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Phan Th:** Ông Hà Xuân B, luật sư Văn phòng luật sư P thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Bào chữa theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Phan Thị My M, sinh năm 2000; Trú tại: 874/20 đường T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Nhật Min, sinh năm 1997; Trú tại: 119/24 đường P, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Vắng mặt.

+ Ông Trần Đình Trọng, sinh năm: 1992; Trú tại: Khu P, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- **Người chứng kiến:**

+ Ông Nguyễn Mạnh Hùng, sinh năm 1998; Trú tại: Tổ 73, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Lữ Hoàng Qu, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ 43, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ, ngày 17/9/2021, tại trước số nhà 77 đường H, quận N, thành phố Đà Nẵng, Công an quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Th về hành vi vận chuyển trái phép 91,369 gam ma túy loại Methamphetamine.

+ **Tang vật thu giữ của Phan Th gồm:**

- 01 (một) gói nilong bên trong chứa tinh thể rắn, trắng;

- 01 (một) xe mô tô gắn Biển kiểm soát: 60C1 - 454.99;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, sim số: 0702598896.

Tại Kết luận giám định số: 229/GĐ-MT ngày 24/9/2021 của Phòng KTHS-CATP Đà Nẵng, kết luận: Mẫu tinh thể rắn, màu trắng ký hiệu **T1** gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể: 91,369 gam.

Qua điều tra xác định:

Thông qua mối quan hệ xã hội, Phan Th quen biết với nam thanh niên tên Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch). Khoảng 11h00 ngày 17/9/2021, Hùng liên lạc qua điện thoại với Phan Th (số 0702598896), nhờ Th đi nhận và vận chuyển ma túy giao cho Hùng, thỏa thuận sẽ trả công cho Th số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Th đồng ý, đến khoảng 14 giờ cùng ngày, theo yêu cầu của Hù, Phan Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 60C1-454.99 đến đường Võ thuộc phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng và gặp một nam thanh niên tên Tu (không rõ nhân thân, lai lịch, không xác định được số điện thoại), nhận 01 (một) gói ma túy đá từ Tu. Sau khi nhận ma túy, Th cất giấu dưới đèn trước xe mô tô và điều khiển xe đi về hướng cầu vượt H, quận C, thành phố Đà Nẵng, khi đến trước khu vực số nhà 77 đường H, thành phố Đà Nẵng thì bị Công an quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang, thu giữ gói ma túy Th đang vận chuyển chưa kịp giao ma túy cho Hù.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đà Nẵng đã tiến hành tra cứu, xác minh thông tin của sim số điện thoại liên quan trong vụ án tại Công ty Viễn thông Mobifone nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời.

Quá trình điều tra, Phan Th thay đổi lời khai, cụ thể: Không có nam thanh niên tên Hù nhờ đi nhận ma túy giúp để lấy 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền công, ma túy thu giữ là của Th, là do Th đặt mua với giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) để sử dụng. Tuy nhiên, căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang và những lời khai trong giai đoạn điều tra ban đầu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, đủ cơ sở khẳng định Phan Th đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKS-P1 ngày 24 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Th về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 250 BLHS; Xử phạt bị cáo từ 18 năm đến 19 năm tù và phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 20.000.000đ.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu hoàn trả sau giám định số 229/GĐ-MT ngày 24/9/2021 của Phòng KTHS – CATP Đà Nẵng.

- Sim có ký hiệu: 8401-3302-4497 WD.

+ Tịch thu sung công quỹ: 1 điện thoại di động màu xanh, có dòng chữ Sam sung (không kiểm tra chất lượng).

Luật sư Hà Xuân B bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giữa tội danh “tàng trữ trái phép chất ma túy” và “vận chuyển trái phép chất ma túy” để áp dụng pháp luật đối với bị cáo cho đúng;

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Th không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét lại tội danh đối với bị

cáo. Bị cáo cho rằng chỉ tàng trữ ma túy để sử dụng chứ không vận chuyển trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Th không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng bị cáo không vận chuyển trái phép chất ma túy, bị cáo chỉ mua ma túy về để sử dụng. HĐXX xét thấy, quá trình điều tra ban đầu bị cáo thừa nhận hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, các bản tự khai, bản trình bày và biên bản ghi lời khai ban đầu bị cáo đều tự khai nhận là đã vận chuyển ma túy cho đối tượng tên Hù để lấy tiền công 2.000.000đ, các biên bản bị cáo đều đã đọc lại và xác nhận là đúng, lời khai của bị cáo cũng phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, với vật chứng thu giữ. Các hoạt động thu thập chứng cứ trong vụ án đều được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp, ý kiến của bị cáo cho rằng bị ép cung, mớm cung là không có cơ sở.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng căn cứ vào các tài liệu thu thập được, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 17/9/2021 tại trước khu vực số nhà 77 đường H, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng, Công an quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Phan Th đang trên đường vận chuyển trái phép 91,369g Methamphetamine để lấy tiền công 2.000.000đ. Hành vi trên của bị cáo Phan Th đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; đi ngược với chủ trương, đường lối của Nhà nước nói chung và chính quyền thành phố Đà Nẵng nói riêng trong công cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 3 lần đi tù về các tội xâm phạm sở hữu và 1 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài như đề nghị của Kiểm sát viên, để bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên là Căn cứ khoản 5 Điều 250 BLHS phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000đ để thể hiện tính răn đe của pháp luật.

[3] Quan điểm của Luật sư đề nghị HĐXX xem xét về tội danh cho bị cáo: HĐXX xét thấy bị cáo đã có hành vi dịch chuyển ma túy trái phép từ nơi này đến nơi khác bằng phương tiện xe mô tô, qua giám định là loại Methamphetamine với khối lượng là 91,369 gam để lấy tiền công. Mặc dù nhận thức được việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội vận chuyển trái phép chất ma túy chứ không phải tàng trữ trái phép chất ma túy nên HĐXX không chấp nhận đề nghị này của luật sư.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Về xử lý vật chứng: HĐXX thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên; Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Đối với một mẫu hoàn trả sau giám định số: 229/GĐ-MT ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và 01 sim có ký hiệu: 8401-1903-3302-4497 WD; Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu xanh, có dòng chữ Samsung (không kiểm tra chất lượng); Đây là vật chứng bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Toàn bộ vật chứng trên đây hiện nay Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2022.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát số: 60C1 - 454.99, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 04 ngày 22/3/2022, trả lại anh Nguyễn Nhật Mi là đúng nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phan Th** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

1. Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Phan Th 19 (mười chín) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/09/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Phan Th số tiền 20.000.000đ.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- Một mẫu hoàn trả sau giám định số: 229/GĐ-MT ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng;

- 01 sim có ký hiệu: 8401-1903-3302-4497 WD;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu xanh, có dòng chữ Samsung (không kiểm tra chất lượng).

Toàn bộ vật chứng trên đây, hiện nay Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phan Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày (niêm yết) hoặc nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATP Đà Nẵng;
- Phòng PC 45- CATP Đà Nẵng;
- Cục THA TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Hồng Minh

